

THĂM DÒ VỀ DÂN TỘC DAO ĐỐI VỚI MỤC TIÊU CHÍNH SÁCH DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH

ĐẶNG THU - CAO THỊ THUY

Dân tộc Dao có khoảng nửa triệu người, xếp thứ 24 trong 48 dân tộc tại bảng xếp loại về trình độ phát triển do chúng tôi đưa ra.

Tìm hiểu thái độ người Dao đối với các mục tiêu dân số sẽ giúp ta có những kiến nghị chính xác hơn về chính sách dân số đối với các dân tộc thiểu số.

Những ngày cuối tháng 4 đầu tháng 5 - 1994, chúng tôi đã phỏng vấn về

số con mong muốn, tuổi kết hôn mong muốn và tuổi sinh con đầu mong muốn của 53 người (30 nữ và 23 nam) thuộc dân tộc Dao ở xã Đồn Đạc, thuộc huyện Ba Chẽ tỉnh Quảng Ninh. Xã Đồn Đạc nằm cạnh huyện lỵ, xóm xa nhất cách huyện lỵ khoảng 30 km. 80% dân số là thuộc dân tộc Dao. Đây là xã thuộc loại nghèo, 82% dân số xã thuộc diện đói ăn.

Bảng 1. Số con mong muốn

Số con mong muốn	số người trả lời	Tổng số con	Số nam trả lời	Tổng số con	Số nữ trả lời	Tổng số con
1	0	0	0	0	0	0
2	3	6	2	4	1	2
3	13	39	6	18	7	21
4	21	84	8	32	13	52
5	5	25	3	15	2	10
6	8	48	4	24	4	24
8	2	16	0	0	2	16
10	1	10	0	0	1	10
Tổng số	53	228	23	93	30	135
	$228 / 53 = 4,3$		$93 / 23 = 4,04$		$135 / 30 = 4,5$	

Hỏi về số con mong muốn, không ai mong muốn chỉ có một con, 6% tán thành có 2 con, 24% mong có 3 con, 40% muốn có 4 con và 30% mong có 5 con và hơn (Bảng 1). Có một người mong có 10

con; lại có một người khác đã có 11 con nhưng trả lời muốn có 2 con thôi. Tính trung bình người Dao ở xã mong muốn có 4,3 con.

Mức sinh thực tế của người Dao các năm 1985 - 1989 là 7 con. họ mong muốn 4,3 con, như vậy chỉ bằng 61% so với thực tế sinh đẻ, có nghĩa là ý thức của người Dao về sinh con đã có tiến bộ. Hiện nay, họ hầu như mới bắt đầu thực hiện kế hoạch hoá gia đình và chưa bị một sức ép nào về hạn chế sinh đẻ từ phía chính quyền hay đoàn thể, vì vậy những câu trả lời của họ về số con mong muốn là chân thật. Họ được giác ngộ một phần từ phong trào kế hoạch hoá gia đình trong cả nước mấy năm gần đây. Tuổi thọ trung bình của dân số dân tộc Dao là khoảng 50, tính ra mức sinh thay thế là 2,86 con; như vậy mức sinh mong muốn 4,3 con chỉ cao gấp rưỡi mức sinh thay thế, nên trước mắt có thể coi là mục tiêu chấp nhận được.

Nếu có dịch vụ về các biện pháp

tránh thai tốt, an toàn, dễ thực hiện, không mất tiền, và người áp dụng được khen thưởng thì chắc sẽ có một tỷ lệ trong số họ sẽ áp dụng các biện pháp tránh thai để chủ động sinh con, không vượt quá số lượng mong muốn.

Tim hiểu về số con trai hay con gái mong muốn thì 47% trả lời số mong muốn ngang nhau, 4% mong muốn có con gái nhiều hơn, 49% còn lại mong có con trai nhiều hơn, trong đó có một nữ mong có 3 con chỉ toàn trai thôi, và một nam mong phải có 2 con trai, anh này đã có 5 con (một trai và 4 gái), anh ta muốn vợ sinh cho đến lúc có thêm một con trai mới thôi. Tính chung, tổng số con mong muốn là 129 trai và 99 gái, nghĩa là mong số con trai nhiều hơn số con gái 30% (bảng 2).

Bảng 2: Số con trai và con gái mong muốn của nam và nữ

	Số con	Số nam trả lời	Tổng số con	Số nữ trả lời	Tổng số con
Mong con trai	1	2	2	1	1
	2	11	22	19	38
	3	9	27	6	18
	4	1	4	3	12
	5	0	0	1	5
Tổng số		23	55	30	74
			$55 / 23 = 2,39$	$74 / 30 = 2,47$	
Mong con gái	1	11	11	9	9
	2	9	18	13	26
	3	3	9	3	9
	4	0	0	3	12
	5	0	0	1	5
Tổng số		23	38	29	61
			$38 / 23 = 1,65$	$61 / 30 = 2,03$	

Chỉ có 6% mong muốn có một con trai, còn 94% mong có 2 con trai trở lên, 38% mong có 3 con trai trở lên.

Phân tích mong muốn của nam và nữ riêng, ta thấy nam mong muốn trung bình có 4,04 con = (2,39 trai và 1,65 gái); còn nữ mong muốn trung bình có 4,5 con = (2,47 trai và 2,03 gái) (bảng 2). Như vậy nam tiến bộ hơn, họ mong có 0,5 con ít hơn so với nữ. Nữ và nam mong

muốn có số con trai tương đương nhau, nhưng nữ mong có số con gái nhiều hơn, vì vậy mà độ chênh lệch số con trai và con gái mong muốn ở nam cao hơn (0,74) so với nữ (0,43).

Tầng lớp trẻ đã tiến bộ hơn tầng lớp lớn tuổi, vì những người dưới 35 tuổi mong muốn trung bình có 4 con, trong khi những người trên 35 tuổi mong muốn trung bình có 5 con (bảng 3).

Bảng 3: Số con mong muốn của người dưới 35 tuổi và trên 35 tuổi

Số con	Số người < 35 tuổi trả lời	Tổng số con	Số người > 35 tuổi trả lời	Tổng số con
2	2	4	1	2
3	7	21	6	18
4	20	80	1	4
5	4	20	1	5
6	4	24	4	24
8	0	0	2	16
10	0	0	1	10
	37	149	16	79
	149 / 37 = 4,03		79 / 16 = 4,9	

Bảng 4: Mong muốn số con của nam và nữ trên dưới 35 tuổi

Số con	Dưới 35 tuổi				Trên 35 tuổi			
	Nam trả lời	Tổng số con	Nữ trả lời	Tổng số con	Nam trả lời	Tổng số con	Nữ trả lời	Tổng số con
2	1	2	1	2	1	2	0	0
3	3	9	4	12	3	9	3	9
4	8	32	12	48	0	0	1	4
5	2	10	2	10	1	5	0	0
6	1	6	3	18	2	12	2	12
8	0	0	0	0	0	0	2	16
10	0	0	0	0	0	0	1	10
Tổng số	15	59	22	90	7	28	9	51
	59 / 15 = 3,9		90 / 22 = 4,09		28 / 7 = 4		51 / 9 = 5,7	

Đi sâu hơn thì thấy nữ dưới 35 tuổi và nam trên 35 tuổi đều mong muốn có 4 con; chỉ riêng nữ trên 35 tuổi là mong có 5,7 con (bảng 4). Như vậy chỉ có nữ lớn tuổi là lạc hậu nhất mong có thật đông con.

Hỏi nữ về thích cưới chồng ở tuổi nào thì 1 / 3 trả lời là do cha mẹ quyết định, hay "có người đến hỏi khi nào thì lấy chồng khi đó". Cũng có người trả lời muốn cưới từ tuổi 17 hoặc tuổi 25, trung bình là 20,54 tuổi. Số tuổi này cao hơn tuổi cưới lần đầu của dân tộc Dao trong điều tra dân số 1989 (19,68). Ở dân tộc Dao số lượng nam nữ cân đối, nên nữ không sợ bị ế chồng, ở tuổi 25 - 26 họ vẫn chưa bị coi là ế. Một chị 21 tuổi chưa cưới đã có con với một người, đến 22 tuổi mới cưới một người khác.

Hỏi nữ về tuổi mong muốn có con đầu thì nhiều người trả lời cùng một năm với năm cưới (cưới đầu năm, có con cuối năm), nhưng cũng có người trả lời là tuổi 17 hoặc 26; tính chung tuổi mong muốn có con đầu là 21,37, sau khi cưới khoảng 1 năm. Đem so với thực tế số nữ điều tra thì tuổi cưới thực tế (19,26) và tuổi có con đầu thực tế thấp hơn mong muốn hơn 1 năm; và nữ có con đầu sau khi cưới chỉ 9 tháng.

Tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai, theo xã báo cáo là 10% trong số các cặp vợ chồng trong tuổi sinh đẻ.

Trong số 53 người được hỏi thì 57% là mù chữ (39% ở nam và 70% ở nữ); tính trung bình nam có học vấn 2 năm, nữ có học vấn 1 năm (bảng 5).

Bảng 5: Trình độ học vấn của 53 người trong mẫu điều tra

Số năm học	Số người			
	Nam	Tổng số năm học	Nữ	Tổng số năm học
Mù chữ	9	0	21	0
1 năm	3	3	3	3
2 năm	4	8	1	2
3 năm	3	9	3	9
4 năm	2	8	1	4
5 năm	1	5		
13 năm			1	13
14 năm	1	14		
	23	47	30	31
	47 : 23 = 2		31 : 30 = 1	

Đi đến thị trấn Ba Chẽ, cũng thấy khẩu hiệu vận động "sinh đẻ 1 - 2 con". Thỉnh thoảng ở xã được nghe đài, xem vô tuyến, nên người dân đã am hiểu đôi chút về kế hoạch hoá gia đình. Điều cần thiết

cho dân tộc Dao là phát triển giáo dục, y tế và kinh tế xã hội nói chung. Cần nâng cao hơn tuổi thọ cho các dân tộc ít người. Khi phát triển lên thì vấn đề kế hoạch hoá gia đình sẽ được giải quyết dần.